

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÙNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2021/HS-ST
Ngày 29/6/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lục Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Tâm;
2. Bà Nông Diệu Huế.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hương Ly – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 52/2021/TLST-HS, ngày 11 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2021/QĐXXST-HS, ngày 18 tháng 6 năm 2021 đối với:

- **Bị cáo Hứa Văn H**, tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 19 tháng 11 năm 1986 tại xã Đ, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm L, xã Đ, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 10/12;

Con ông Hứa Văn T, sinh năm 1963 và con bà Nông Thị B, sinh năm 1963;

Vợ: Hoàng Thị B2, sinh năm 1987;

Con: có 02 con, sinh năm 2009 và năm 2012;

Anh, chị, em ruột: Bị cáo có bốn chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình;

Tiền án, tiền sự: Không có;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh từ ngày 18/01/2021 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người làm chứng:**

1. Hứa Văn T, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Xóm N, xã Đ, Trùng Khánh, Cao Bằng.

2. Hứa Văn D, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Xóm N, xã Đ, Trùng Khánh, Cao Bằng.

3. Hoàng Văn P, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Xóm N, xã Đ, Trùng Khánh, Cao Bằng.

4. Nông Văn K, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Xóm N, xã Đ, Trùng Khánh, Cao Bằng.

5. Phan Văn T, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Xóm N, xã Đ, Trùng Khánh, Cao Bằng.

(Tất cả những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 08 giờ 20 phút ngày 18/01/2021 Tổ công tác của Công an xã Đ tiến hành tuần tra và phát hiện bắt quả tang tại nhà ở của đối tượng Hứa Văn H, sinh năm 1986, tại xóm L, xã Đ, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, đối tượng đang có hành vi dùng dao lam chia nhỏ một cục chất bột màu trắng nghi ma túy, vị trí đối tượng đang chia chất cục màu trắng là ở trên giường ngủ. Tổ công tác tiến hành khống chế đối tượng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng gồm có: Cục chất bột màu trắng Hứa Văn H khai nhận là ma túy, loại Heroine; dao lam; mảnh giấy vờ học sinh có dòng kẻ ngang; một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu đen, đã qua sử dụng và số tiền 200.000 đồng. Cùng ngày, cơ quan chức năng tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở liên quan đến đối tượng không phát hiện tài liệu, đồ vật liên quan đến vụ án.

Ngày 18/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh cùng các lực lượng chức năng đã tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng đã thu giữ, kết quả: Số chất bột màu trắng nghi ma túy phát hiện và thu giữ đối với đối tượng Hứa Văn H và ngày 18/01/2021 có tổng khối lượng là 3,07g (*Ba phẩy không bảy gam*). Tại Kết luận giám định số 54/GĐMT ngày 28/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy; Loại: Heroine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Quá trình điều tra, bị cáo Hứa Văn H khai nhận: Bản thân bị cáo là người sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2018, hiện nay đã nghiện và lệ thuộc vào chất ma túy. Bị cáo có hành vi mua bán trái phép chất ma túy từ ngày 11/01/2021 đến thời điểm bị bắt giữ, số ma túy có để bán là do bị cáo đi mua từ người khác về chia nhỏ để bán, thời gian bán không cố định, địa điểm bán là tại

nhà của bị cáo. Từ thời điểm có hành vi mua bán trái phép chất ma túy đến khi bị bắt bị cáo đã bán được ma túy cho nhiều người nhưng bị cáo chỉ nhớ được bán ma túy cho những người sau: Bán cho anh P nhà ở N, Đ 02 lần, lần thứ nhất với số tiền 100.000 đồng, lần thứ hai với số tiền 200.000 đồng; bán cho anh T nhà ở N, Đ 03 lần, 02 lần bán với số tiền 200.000 đồng, 01 lần bán với số tiền 100.000 đồng; bán cho anh D nhà ở N, Đ 02 lần, mỗi lần bán với số tiền 100.000 đồng; bán cho anh K và anh T2, cùng trú tại L, Đ mỗi người 01 lần với số tiền 100.000 đồng. Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ ngày 18/01/2021 là của bị cáo được mua với một người đàn ông lạ mặt ở khu vực Ủy ban nhân dân xã C cũ với số tiền 3.800.000 đồng vào buổi sáng cùng ngày, khi đang chia nhỏ bị phát hiện và thu giữ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã tiến hành lấy lời khai của những người đã mua ma túy với bị cáo Hứa Văn H cho thấy đều phù hợp với lời khai của bị cáo về số lần mua, hình thức giao dịch và địa điểm giao dịch. Riêng với Nông Văn K và Phan Văn T do không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra chưa tiến hành xác minh được.

Bản cáo trạng số: 54/CT-VKSTK ngày 09 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Hứa Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Tại phần luận tội, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Về việc xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy một phong bì thư niêm phong bên trong có ma túy, mảnh giấy vờ học sinh và 01 dao lam; đề nghị tịch thu sung Ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng được đựng trong một phong bì niêm phong; đề nghị trả lại cho bị cáo một điện thoại di động nhãn hiệu Vi vo đã qua sử dụng. Đề nghị truy thu đối với bị cáo số tiền đã bán ma túy là 800.000 đồng.

Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật và không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

Bị cáo không tranh luận, tại lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hoạt động tố tụng của Cơ quan điều tra, của Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại, do đó,

các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về tố tụng: Tại phiên tòa việc vắng mặt những người làm chứng nhưng quá trình điều tra đã có lời khai và việc vắng mặt tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên căn cứ vào Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về việc định tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Hứa Văn H thừa nhận: Hồi 08 giờ 20 phút ngày 18/01/2021, ở tại nhà riêng thuộc xóm L, xã Đ, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đang thực hiện hành vi cất giữ trái phép và chia nhỏ 01 gói Heroine có khối lượng 3,07 gam mục đích để sử dụng và bán kiếm lời thì bị bắt quả tang cùng vật chứng, quá trình điều tra làm rõ, bị cáo đã bán cho nhiều người, cụ thể bán 09 lần cho 05 người với số tiền 1.200.000 đồng. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Thông báo kết quả giám định. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Hứa Văn H đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đúng bản Cáo trạng đã truy tố.

Hội đồng xét xử xét thấy: Tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo và cần thiết phải cách ly bị cáo với xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Ngoài hình phạt chính, tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự còn quy định hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với người phạm tội này. Xét thấy nghề nghiệp của bị cáo là trồng trọt không có thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo có nhân thân không tốt là đối tượng liên quan đến hoạt động ma túy. Tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] Về xử lý vật chứng: Đối với một phong bì thư niêm phong bên trong có ma túy, một mảnh giấy vớ học sinh có dòng kẻ ngang và dao lam đây là vật chứng cần lưu hành và liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 (Một) điện thoại di động thu giữ của bị cáo, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định, bị cáo không sử dụng điện thoại này để liên lạc, trao đổi với những người mua, bán ma túy nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) đựng trong một phong bì thư niêm phong là số tiền của bị cáo bán ma túy mà có nên tịch thu sung Ngân sách nhà nước. Ngoài ra, qua điều tra chứng minh được, bị cáo đã bán ma túy

cho năm người được số tiền 1.200.000 đồng, nhưng đối với Nông Văn K và Phan Văn T không có mặt tại địa phương nên chưa tiến hành xác minh được. Do vậy cần truy thu đối với bị cáo số tiền 800.000 đồng để sung Ngân sách nhà nước.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ, bị cáo khai nhận mua với một người đàn ông không biết nhân thân, lai lịch tại khu vực Ủy ban nhân dân xã Cảnh Tiên cũ nên không đủ cơ sở để điều tra mở rộng vụ án.

[4] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ các Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/NQ-UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố:

1. Về tội danh: Bị cáo Hứa Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt: Bị cáo Hứa Văn H 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày tạm giữ, ngày 18/01/2021.

3. Về vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy một phong bì thư được niêm phong lại, mặt trước phong bì ghi “Vật chứng (01 mảnh giấy vờ học sinh có dòng kẻ ngang, chất bột rắn màu trắng dạng cục nghi ma túy, dao lam) vụ Hứa Văn H – Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra tại xóm L, Đ, Trùng Khánh, Cao Bằng ngày 18/01/2021.

Trả lại cho bị cáo Hứa Văn H 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Vi vo, màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 866614037497634, số IMEI 2: 866614037497626 được niêm phong trong 01 phong bì thư, mặt trước ghi “Điện thoại di động tạm giữ đối với Hứa Văn H, ngày 18/01/2021”.

Tịch thu sung Ngân sách nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) gồm 02 tờ mệnh giá 100.000 đồng được niêm phong trong 01 phong bì thư, mặt trước ghi “Số tiền 200.000 đồng phát hiện tại chỗ ở của Hứa Văn H, ngày 18/01/2021”.

(Vật chứng hiện nay đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/6/2021).

Truy thu đối với bị cáo số tiền 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng) sung ngân sách nhà nước.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Hứa Văn H phải chịu án hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- CA huyện, Trại giam;
- Bị cáo; Người làm chứng;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu hồ sơ THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lục Thanh Hải